



Ký bởi Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **5367**/TTr-UBND

Điện Biên, ngày **20** tháng **11** năm 2023

TỜ TRÌNH

Đề nghị ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 2 của Nghị quyết số 30/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đa dạng sinh học ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 31/2023/TT-BTC ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường.

Thực hiện các quy định của Luật ngân sách Nhà nước năm 2015, hướng dẫn của Bộ Tài chính và các văn bản hướng dẫn có liên quan, UBND tỉnh trình kỳ họp thứ Mười ba, HĐND tỉnh khoá XV, nhiệm kỳ 2021-2026 Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 2 của Nghị quyết số 30/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm

vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Điện Biên, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Để cụ thể hoá những nhiệm vụ chi thuộc ngân sách địa phương quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 và khoản 3 Điều 4 Thông tư số 136/2017/TT-BTC ngày 22/12/2017 của Bộ Tài chính, UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 30/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 về việc phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Tuy nhiên ngày 25/5/2023, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 31/2023/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2017; đồng thời tại điểm a Khoản 1 Điều 153 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ đã lược bỏ một số nhiệm vụ chi sự nghiệp bảo vệ môi trường và bổ sung một số nhiệm vụ chi sự nghiệp bảo vệ môi trường mới để phù hợp với chức năng nhiệm vụ bảo vệ môi trường ở địa phương quy định tại Luật Bảo vệ môi trường và phù hợp việc sử dụng ngân sách.

Các nhiệm vụ chi sự nghiệp bảo vệ môi trường của các cấp được xác định từ các nhiệm vụ chi quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 31/2023/TT-BTC ngày 25/5/2023 của Bộ Tài chính, Điều 152 và điểm a Khoản 1 Điều 153 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ, đúng với chức năng, nhiệm vụ của cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã đã được quy định tại văn bản quy phạm pháp luật hiện hành (*có phụ lục cơ sở phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường cho các cấp trên địa bàn tỉnh Điện Biên kèm theo*).

Vì vậy, để đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành thì việc ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 2 của Nghị quyết số 30/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Điện Biên là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

- Thiết lập khung pháp lý đầy đủ, đồng bộ, đảm bảo đầy đủ, thống nhất, phù hợp với các quy định của pháp luật liên quan và làm cơ sở để phân định cụ thể các nhiệm vụ chi về bảo vệ môi trường của ngân sách địa phương cho các cấp ngân sách ở địa phương.

- Điều chỉnh, bổ sung Điều 2 Nghị quyết số 30/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh phân định nhiệm vụ chi về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Điện Biên phù hợp với quy định tại khoản 2, Điều 1 Thông tư số 31/2023/TT-BTC ngày 25/5/2023 của Bộ Tài chính.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo

Việc tham mưu ban hành Nghị quyết đảm bảo phù hợp về thẩm quyền theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hướng dẫn thi hành và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện Nghị quyết số 119/NQ-TTHĐND ngày 01/11/2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh đã giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh đảm bảo đúng quy định về trình tự, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Cơ quan chủ trì soạn thảo đã tổ chức xây dựng dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết và gửi lấy ý kiến tham gia của các sở, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh và trình Sở Tư pháp thẩm định theo quy định.

Trên cơ sở ý kiến tham gia của các sở, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp; ý kiến tham gia của các thành viên UBND tỉnh tại phiên họp Thường kỳ tháng 11 (lần 2), cơ quan chủ trì soạn thảo đã tiếp thu, rà soát, chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh, dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh để tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục của Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết bao gồm các căn cứ pháp lý và 03 điều, cụ thể:

***Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung Điều 2 của Nghị quyết số 30/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh*

***Điều 2.** Tổ chức thực hiện*

***Điều 3.** Hiệu lực thi hành*

2. Nội dung cơ bản của Nghị quyết:

1. Nhiệm vụ chi ngân sách cấp tỉnh

a) Quản lý chất thải, hỗ trợ xử lý chất thải, bao gồm:

- Điều tra, thống kê, đánh giá mức độ ô nhiễm môi trường, theo dõi diễn biến chất lượng môi trường, lập danh mục chất ô nhiễm, chất thải rắn, nguồn ô nhiễm; đánh giá, dự báo tình hình phát sinh, thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ phân loại tại nguồn, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt và xử lý các loại chất thải khác phát sinh trên địa bàn tỉnh.

b) Xử lý, cải tạo, phục hồi chất lượng môi trường, bao gồm điều tra, khảo sát, đánh giá mức độ ô nhiễm môi trường và xử lý ô nhiễm môi trường (không bao gồm dự án đầu tư theo Luật Đầu tư công), gồm có:

Xử lý khu vực ô nhiễm môi trường đất, khu vực ô nhiễm môi trường đất nghiêm trọng do lịch sử để lại hoặc không xác định được tổ chức, cá nhân gây ô nhiễm; xử lý ô nhiễm môi trường nước mặt sông, hồ trên địa bàn tỉnh.

c) Trang thiết bị để bảo vệ môi trường; quan trắc môi trường, bao gồm:

- Mua sắm trang thiết bị thay thế; duy trì, vận hành trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh.

- Hoạt động của hệ thống quan trắc môi trường theo quy hoạch tỉnh (bao gồm cả vận hành, bảo dưỡng, bảo trì, sửa chữa, hiệu chuẩn, kiểm định).

d) Kiểm tra, thanh tra, giám sát về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh và theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

đ) Bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học; bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, bao gồm:

- Điều tra, khảo sát, đánh giá, quản lý và bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên; xác lập, thẩm định và công nhận di sản thiên nhiên thuộc nhiệm vụ của cấp tỉnh.

- Hoạt động bảo tồn và phát triển bền vững đa dạng sinh học theo quy định tại điểm a, b, c, đ, e, h khoản 3, Điều 73 Luật Đa dạng sinh học (trừ lập, thẩm định quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học).

- Điều tra, khảo sát, thống kê số liệu hoạt động phục vụ kiểm kê khí nhà kính cấp quốc gia, cấp ngành; cập nhật danh mục cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính; xây dựng và vận hành hệ thống đo đạc, báo cáo, thẩm định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính cấp tỉnh.

- Hoạt động phát triển thị trường các-bon trong nước.

- Xây dựng hệ thống giám sát và đánh giá hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu cấp tỉnh; xây dựng báo cáo đánh giá tác động, tính dễ bị tổn thương, rủi ro, tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí hậu cấp tỉnh.

- Điều tra, thống kê, giám sát, đánh giá, lập danh mục chất làm suy giảm tầng ô-dôn, chất gây hiệu ứng nhà kính trên địa bàn tỉnh.

e) Truyền thông, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, ý thức, kiến thức về bảo vệ môi trường; phổ biến, tuyên truyền pháp luật về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; tổ chức và trao giải thưởng về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu cho cá nhân, tổ chức, cộng đồng theo quy định của pháp luật.

g) Hoạt động hội nhập quốc tế và hợp tác quốc tế về bảo vệ môi trường, bao gồm:

- Phối hợp trong việc ký kết, thực hiện các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên theo đề xuất của cơ quan trung ương có thẩm quyền; ký kết, thực hiện các thỏa thuận quốc tế về bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học, ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ tầng ô-dôn.

- Vốn đối ứng chương trình, dự án sử dụng vốn vay ODA, viện trợ về bảo vệ

môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ tầng ô-dôn theo quy định của pháp luật (đổi ứng các dự án vốn viện trợ thuộc nguồn sự nghiệp môi trường).

h) Các hoạt động quản lý nhà nước khác bảo vệ môi trường thuộc trách nhiệm của cấp tỉnh theo quy định của pháp luật, bao gồm:

- Xây dựng, điều chỉnh chiến lược, kế hoạch, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình, hướng dẫn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật, chương trình, đề án, dự án về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Đánh giá việc thực hiện phương án bảo vệ môi trường và bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học trong quy hoạch tỉnh.

- Đánh giá, dự báo chất lượng môi trường nước mặt, trầm tích, khả năng chịu tải của môi trường nước mặt đối với sông, hồ trên địa bàn; kiểm kê, đánh giá nguồn thải, mức độ ô nhiễm sông, hồ trên địa bàn; đánh giá, dự báo chất lượng môi trường không khí trên địa bàn; điều tra, đánh giá, xác định và khoanh vùng các khu vực có nguy cơ ô nhiễm môi trường đất, khu vực ô nhiễm môi trường đất trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp nhận, xác minh, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư về bảo vệ môi trường; hội thảo phục vụ hoạt động bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu;

- Phòng ngừa, ứng phó khắc phục sự cố môi trường.

- Quản lý, công bố thông tin về môi trường; vận hành hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu (bao gồm cả thu nhận, xử lý, trao đổi thông tin, bảo dưỡng, sửa chữa, thay thế thiết bị lưu trữ hệ thống thông tin, dữ liệu); cập nhật, đánh giá chỉ tiêu thống kê và xây dựng báo cáo về môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; đánh giá, xếp hạng kết quả bảo vệ môi trường.

- Xây dựng các mô hình về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Hoạt động đánh giá phục vụ việc xác nhận về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

- Hoạt động của Ban điều hành, Văn phòng thường trực về bảo vệ môi trường được cấp có thẩm quyền quyết định.

2. Nhiệm vụ chi của ngân sách cấp huyện

a) Quản lý chất thải, hỗ trợ xử lý chất thải, bao gồm:

- Điều tra, thống kê, đánh giá mức độ ô nhiễm môi trường, theo dõi diễn biến chất lượng môi trường, lập danh mục chất ô nhiễm, chất thải rắn, nguồn ô nhiễm; đánh giá, dự báo tình hình phát sinh, thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện.

- Hỗ trợ phân loại tại nguồn, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt và xử lý các loại chất thải khác phát sinh trên địa bàn huyện.

- b) Khoanh vùng, xử lý, cải tạo, phục hồi và cải thiện chất lượng môi

trường nông thôn tại các điểm, khu vực ô nhiễm trên địa bàn huyện.

c) Mua sắm trang thiết bị thay thế; duy trì, vận hành trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện.

d) Kiểm tra, thanh tra, giám sát về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn huyện và theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

đ) Bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học; bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên, bao gồm:

- Điều tra, khảo sát, đánh giá, quản lý và bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên trên địa bàn huyện.

- Hoạt động bảo tồn và phát triển bền vững đa dạng sinh học theo quy định tại điểm a, b, đ, e khoản 3 Điều 73 Luật Đa dạng sinh học (trừ lập, thẩm định quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học và xây dựng báo cáo hiện trạng khu bảo tồn).

e) Truyền thông, phổ biến kiến thức, tuyên truyền pháp luật về bảo vệ môi trường; giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức về bảo vệ môi trường trong cộng đồng trên địa bàn huyện.

g) Vốn đối ứng chương trình, dự án sử dụng vốn vay ODA, viện trợ về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ tầng ô-dôn theo quy định của pháp luật (đối ứng các dự án vốn viện trợ thuộc nguồn sự nghiệp môi trường).

h) Các hoạt động quản lý nhà nước khác bảo vệ môi theo quy định của pháp luật, bao gồm:

- Xây dựng, điều chỉnh kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn huyện.

- Đánh giá việc thực hiện phương án bảo vệ môi trường và bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học trong quy hoạch trên địa bàn huyện.

- Tiếp nhận, xác minh, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư về bảo vệ môi trường; hội thảo phục vụ hoạt động bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn huyện.

- Phòng ngừa, ứng phó khắc phục sự cố môi trường trên địa bàn huyện.

- Quản lý, công bố thông tin về môi trường; vận hành hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu môi trường (bao gồm cả thu nhận, xử lý, trao đổi thông tin, bảo dưỡng, sửa chữa, thay thế thiết bị lưu trữ hệ thống thông tin, dữ liệu); cập nhật, đánh giá chỉ tiêu thống kê và xây dựng báo cáo về môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; đánh giá, xếp hạng kết quả bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện.

- Xây dựng các mô hình về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn huyện.

- Hoạt động của Ban điều hành, Văn phòng thường trực về bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện.

3. Nhiệm vụ chi của ngân sách cấp xã

a) Quản lý chất thải, hỗ trợ xử lý chất thải, bao gồm:

- Điều tra, thống kê, đánh giá mức độ ô nhiễm môi trường, theo dõi diễn biến chất lượng môi trường, lập danh mục chất ô nhiễm, chất thải rắn, nguồn ô nhiễm; đánh giá, dự báo tình hình phát sinh, thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn xã.

- Hỗ trợ phân loại tại nguồn, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt và xử lý các loại chất thải khác phát sinh trên địa bàn xã.

b) Xử lý ô nhiễm môi trường nước mặt sông, hồ trên địa bàn xã.

c) Mua sắm trang thiết bị thay thế; duy trì, vận hành trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn xã.

d) Kiểm tra, giám sát về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn xã.

đ) Bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học; bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên trên địa bàn xã, bao gồm:

- Điều tra, khảo sát, đánh giá, quản lý và bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên.

- Hoạt động bảo tồn và phát triển bền vững đa dạng sinh học, gồm có: xây dựng báo cáo hiện trạng đa dạng sinh học; tuyên truyền, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức về bảo tồn và phát triển bền vững đa dạng sinh học.

e) Truyền thông nâng cao nhận thức, xây dựng ý thức về bảo vệ môi trường trong cộng đồng; vận động người dân tham gia giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường; hướng dẫn cộng đồng dân cư trên địa bàn đưa nội dung bảo vệ môi trường vào hương ước, quy ước, xây dựng nông thôn mới, gia đình văn hoá trên địa bàn xã.

g) Các hoạt động quản lý nhà nước khác bảo vệ môi trường thuộc trách nhiệm của cấp xã theo quy định của pháp luật, bao gồm:

- Xây dựng và tổ chức thực hiện các dự án, nhiệm vụ bảo vệ môi trường trên địa bàn xã theo thẩm quyền.

- Đánh giá việc thực hiện phương án bảo vệ môi trường và bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học.

- Tiếp nhận, xác minh, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư về bảo vệ môi trường; hội thảo phục vụ hoạt động bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Phòng ngừa, ứng phó khắc phục sự cố môi trường.

- Quản lý, công bố thông tin môi trường; vận hành hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu môi trường thuộc trách nhiệm của cấp xã.

- Xây dựng các mô hình về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

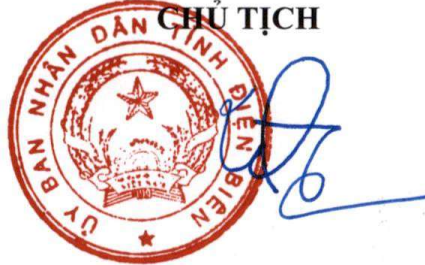
(Có dự thảo Nghị quyết kèm theo)

Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 2 của Nghị quyết số 30/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Điện Biên, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh;
- Ban KTNS - HĐND tỉnh;
- Ban Pháp chế - HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu VT, TH, KT *q*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Thành Đô

**CƠ SỞ PHÂN ĐỊNH NHIỆM VỤ CHI BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
CHO CÁC CẤP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Kèm theo *Lưu ý* Tỉnh số **5367/Tr-Tr-UBND** ngày **20/11/2023** của UBND tỉnh

TT	Nhiệm vụ chi ngân sách địa phương theo điểm a Khoản 1 Điều 153, Điều 152 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP	Phân định nhiệm vụ chi ngân sách cho các cấp		
		Nhiệm vụ chi ngân sách cấp tỉnh	Nhiệm vụ chi ngân sách cấp huyện	Nhiệm vụ chi ngân sách cấp xã
1	Điểm a, b khoản 1 Điều 152: Quản lý chất thải, hỗ trợ xử lý chất thải, bao gồm: a) Điều tra, thống kê, đánh giá mức độ ô nhiễm môi trường, theo dõi diễn biến chất lượng môi trường, lập danh mục chất ô nhiễm, chất thải rắn, nguồn ô nhiễm; đánh giá, dự báo tình hình phát sinh, thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt thuộc trách nhiệm của địa phương. b) Hỗ trợ phân loại tại nguồn, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn hoạt và xử lý các loại chất thải khác phát sinh trên địa bàn thuộc trách nhiệm của địa phương;	1. Quản lý chất thải, hỗ trợ xử lý chất thải, bao gồm: a) Điều tra, thống kê, đánh giá mức độ ô nhiễm môi trường, theo dõi diễn biến chất lượng môi trường, lập danh mục chất ô nhiễm, chất thải rắn, nguồn ô nhiễm; đánh giá, dự báo tình hình phát sinh, thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh; (Căn cứ điểm c, d khoản 1 Điều 168 Luật Bảo vệ môi trường; điểm b, c, d khoản 1 Điều 63 Nghị định 08/2022/NĐ-CP) b) Hỗ trợ phân loại tại nguồn, vận chuyển, xử lý chất thải rắn khác phát sinh trên địa bàn tỉnh.	1. Quản lý chất thải, hỗ trợ xử lý chất thải, bao gồm: a) Điều tra, thống kê, đánh giá mức độ ô nhiễm môi trường, theo dõi diễn biến chất lượng môi trường, lập danh mục chất ô nhiễm, chất thải rắn, nguồn ô nhiễm; đánh giá, dự báo tình hình phát sinh, thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn; (Căn cứ điểm b, c khoản 3 Điều 168 Luật Bảo vệ môi trường; điểm b, c khoản 3 Điều 63 Nghị định 08/2022/NĐ-CP) b) Hỗ trợ phân loại tại nguồn, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt và xử lý các loại	1. Quản lý chất thải, hỗ trợ xử lý chất thải, bao gồm: a) Điều tra, thống kê, đánh giá mức độ ô nhiễm môi trường, theo dõi diễn biến chất lượng môi trường, lập danh mục chất ô nhiễm, chất thải rắn, nguồn ô nhiễm; đánh giá, dự báo tình hình phát sinh, thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn; (Căn cứ điểm b, c khoản 3 Điều 168 Luật Bảo vệ môi trường; điểm b, c khoản 3 Điều 63 Nghị định 08/2022/NĐ-CP) b) Hỗ trợ phân loại tại nguồn, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt và xử lý các loại

TT	Nhiệm vụ chi ngân sách địa phương theo điểm a Khoản 1 Điều 153, Điều 152 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP	Phân định nhiệm vụ chi ngân sách cho các cấp		
		Nhiệm vụ chi ngân sách cấp tỉnh	Nhiệm vụ chi ngân sách cấp huyện	Nhiệm vụ chi ngân sách cấp xã
		(Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 58 Luật Bảo vệ môi trường; điểm c, d khoản 1 Điều 63 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP)	chất thải khác phát sinh trên địa bàn. (Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 58 Luật Bảo vệ môi trường; điểm c khoản 2 Điều 63 Nghị định 08/2022/NĐ-CP)	chất thải khác phát sinh trên địa bàn. (Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 58 Luật Bảo vệ môi trường; điểm c khoản 3 Điều 63 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP)
2	Khoản 2 Điều 152; điểm a, khoản 1 Điều 153: Xử lý, cải tạo, phục hồi chất lượng môi trường, bao gồm điều tra, khảo sát, đánh giá mức độ ô nhiễm môi trường, xử lý ô nhiễm môi trường (không bao gồm dự án đầu tư theo Luật Đầu tư công)	2. Xử lý, cải tạo, phục hồi chất lượng môi trường, bao gồm điều tra, khảo sát, đánh giá mức độ ô nhiễm môi trường và xử lý ô nhiễm môi trường (không bao gồm dự án đầu tư theo Luật Đầu tư công), gồm có: Xử lý khu vực ô nhiễm môi trường đất, khu vực ô nhiễm môi trường đất nghiêm trọng do lịch sử để lại hoặc không xác định được tổ chức, cá nhân gây ô nhiễm; xử lý ô nhiễm môi trường nước mặt sông, hồ trên địa bàn tỉnh. (Căn cứ điểm d, khoản 1,	2. Khoanh vùng, xử lý, cải tạo, phục hồi và cải thiện chất lượng môi trường nông thôn tại các điểm, khu vực ô nhiễm trên địa bàn. (Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 58 Luật Bảo vệ môi trường; Căn cứ điểm d, khoản 2, Điều 168 Luật Bảo vệ môi trường;)	2. Xử lý ô nhiễm môi trường nước mặt sông, hồ trên địa bàn quản lý. (Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 168 Luật Bảo vệ môi trường)

TT	Nhiệm vụ chi ngân sách địa phương theo điểm a Khoản 1 Điều 153, Điều 152 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP	Phân định nhiệm vụ chi ngân sách cho các cấp		
		Nhiệm vụ chi ngân sách cấp tỉnh	Nhiệm vụ chi ngân sách cấp huyện	Nhiệm vụ chi ngân sách cấp xã
		Điều 168 Luật Bảo vệ môi trường; - Môi trường đất: căn cứ điểm b khoản 3 Điều 19 Luật Bảo vệ môi trường. - Môi trường nước: căn cứ điểm b khoản 3 Điều 8 Luật Bảo vệ môi trường)		
3	Điểm c, d khoản 3 Điều 152: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường; trang thiết bị để bảo vệ môi trường; quan trắc môi trường, bao gồm: c) Mua sắm trang thiết bị thay thế; duy trì, vận hành trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác bảo vệ môi trường thuộc trách nhiệm của địa phương; d) Hoạt động của hệ thống quan trắc môi trường theo quy hoạch tỉnh (bao gồm cả vận hành, bảo dưỡng, bảo trì, sửa chữa, hiệu chuẩn, kiểm định).	3. Trang thiết bị để bảo vệ môi trường; quan trắc môi trường, bao gồm: a) Mua sắm trang thiết bị thay thế; duy trì, vận hành trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh. (Căn cứ khoản 6 Điều 78 Luật Bảo vệ môi trường về trách nhiệm UBND tỉnh trong bố trí kinh phí vận hành hệ thống thu gom, lưu giữ, trung chuyển, vận chuyển và xử lý chất thải) b) Hoạt động của hệ thống quan trắc môi trường theo quy	3. Mua sắm trang thiết bị thay thế; duy trì, vận hành trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn.	3. Mua sắm trang thiết bị thay thế; duy trì, vận hành trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn.

TT	Nhiệm vụ chi ngân sách địa phương theo điểm a Khoản 1 Điều 153, Điều 152 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP	Phân định nhiệm vụ chi ngân sách cho các cấp		
		Nhiệm vụ chi ngân sách cấp tỉnh	Nhiệm vụ chi ngân sách cấp huyện	Nhiệm vụ chi ngân sách cấp xã
		hoạch tỉnh (bao gồm cả vận hành, bảo dưỡng, bảo trì, sửa chữa, hiệu chuẩn, kiểm định). (Căn cứ khoản 6 Điều 109, điểm đ khoản 1 Điều 168 Luật Bảo vệ môi trường)		
4	Khoản 4 Điều 152: Kiểm tra, thanh tra, giám sát về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu thuộc nhiệm vụ của địa phương và theo quyết định của cấp có thẩm quyền.	4. Kiểm tra, thanh tra, giám sát về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh và theo quyết định của cấp có thẩm quyền. (Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 160, điểm d, h khoản 1 Điều 168 Luật Bảo vệ môi trường về giám sát, thanh tra, kiểm tra về bảo vệ môi trường; Điều 126 Luật Bảo vệ môi trường về giám sát môi trường sau sự cố môi trường; khoản 2 Điều 13 và điểm e khoản 2 Điều 17 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP về giám sát việc xử lý, cải tạo phục hồi môi trường đất; khoản 9 Điều 31 Nghị định số 08/2022/NĐ-	4. Kiểm tra, thanh tra, giám sát về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn thuộc nhiệm vụ của UBND cấp huyện và theo quyết định của cấp có thẩm quyền. (Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 160, điểm d, đ khoản 2 Điều 168 Luật Bảo vệ môi trường về giám sát thanh tra, kiểm tra; Điều 126 Luật Bảo vệ môi trường về phục hồi môi trường sau sự cố môi trường; khoản 9 Điều 31 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP về giám sát trong vận	4. Kiểm tra, giám sát về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn thuộc nhiệm vụ của UBND cấp xã và theo quyết định của cấp có thẩm quyền. (Căn cứ điểm a khoản 7 Điều 77, điểm e khoản 1 Điều 160, điểm c, đ khoản 3 Điều 168 Luật Bảo vệ môi trường về kiểm tra, giám sát; khoản 1 Điều 126 Luật Bảo vệ môi trường về giám sát phục hồi môi trường sau sự cố môi trường)

TT	Nhiệm vụ chi ngân sách địa phương theo điểm a Khoản 1 Điều 153, Điều 152 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP	Phân định nhiệm vụ chi ngân sách cho các cấp		
		Nhiệm vụ chi ngân sách cấp tỉnh	Nhiệm vụ chi ngân sách cấp huyện	Nhiệm vụ chi ngân sách cấp xã
		CP về giám sát trong vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải đối với các giấy phép môi trường thuộc thẩm quyền cấp tỉnh cấp...))	hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải đối với các giấy phép môi trường thuộc thẩm quyền cấp huyện cấp...)	
5	Điểm a, c, d, đ, e, g khoản 5 Điều 152 và điểm a khoản 1 Điều 153: Bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học; bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, bao gồm: a) Điều tra, khảo sát, đánh giá, quản lý và bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên; xác lập, thẩm định và công nhận di sản thiên nhiên thuộc nhiệm vụ của địa phương; c) Hoạt động bảo tồn và phát triển bền vững đa dạng sinh học theo quy định tại khoản 3 Điều 73 Luật Đa dạng sinh học (trừ lập, thẩm định quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học) thuộc trách nhiệm của địa phương; trừ điểm d và điểm g khoản 3 Điều 73 Luật Đa dạng sinh học). d) Điều tra, khảo sát, thống kê số liệu hoạt động phục vụ kiểm kê khí nhà	5. Bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học; bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, bao gồm: a) Điều tra, khảo sát, đánh giá, quản lý và bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên; xác lập, thẩm định và công nhận di sản thiên nhiên thuộc nhiệm vụ của địa phương; b) Hoạt động bảo tồn và phát triển bền vững đa dạng sinh học theo quy định tại điểm a, b, đ, e khoản 3 Điều 73 Luật Đa dạng sinh học (trừ lập, thẩm định quy hoạch bảo tồn và phát triển bền vững đa dạng sinh học).	5. Bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học; bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên, bao gồm: a) Điều tra, khảo sát, đánh giá, quản lý và bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên trên địa bàn thuộc thẩm quyền; b) Hoạt động bảo tồn và phát triển bền vững đa dạng sinh học, gồm có: xây dựng báo cáo hiện trạng đa dạng sinh học; tuyên truyền, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức về bảo tồn và phát triển bền vững đa dạng sinh học.	5. Bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học; bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên, bao gồm: a) Điều tra, khảo sát, đánh giá, quản lý và bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên trên địa bàn thuộc thẩm quyền; b) Hoạt động bảo tồn và phát triển bền vững đa dạng sinh học, gồm có: xây dựng báo cáo hiện trạng đa dạng sinh học; tuyên truyền, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức về bảo tồn và phát triển bền vững đa dạng sinh học.

(Căn cứ khoản 4, Điều 6

(Căn cứ khoản 4, Điều 6

TT	Nhiệm vụ chi ngân sách địa phương theo điểm a Khoản 1 Điều 153, Điều 152 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP	Phân định nhiệm vụ chi ngân sách cho các cấp		
		Nhiệm vụ chi ngân sách cấp tỉnh	Nhiệm vụ chi ngân sách cấp huyện	Nhiệm vụ chi ngân sách cấp xã
	kính cấp quốc gia, cấp ngành; cấp nhật danh mục cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính; xây dựng và vận hành hệ thống đo đạc, báo cáo, thẩm định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính cấp tỉnh; đ) Hoạt động phát triển thị trường các-bon trong nước; e) Xây dựng hệ thống giám sát và đánh giá hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu cấp tỉnh; xây dựng báo cáo đánh giá tác động, tính dễ bị tổn thương, rủi ro, tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí hậu cấp tỉnh; g) Điều tra, thống kê, giám sát, đánh giá, lập danh mục chất làm suy giảm tầng ô-dôn, chất gây hiệu ứng nhà kính thuộc nhiệm vụ tại địa bàn;	tồn đa dạng sinh học); (Căn cứ khoản 4, Điều 6 Luật Đa dạng sinh học) c) Điều tra, khảo sát, thống kê số liệu hoạt động phục vụ kiểm kê khí nhà kính cấp quốc gia, cấp ngành; cấp nhật danh mục cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính; xây dựng và vận hành hệ thống đo đạc, báo cáo, thẩm định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính cấp tỉnh; (Căn cứ khoản 6 Điều 91 Luật Bảo vệ môi trường; khoản 3 Điều 6, khoản 5 Điều 9 Nghị định số 06/2022/NĐ-CP; khoản 1 Điều 12 Thông tư số 01/2022/TT-BTNMT) d) Hoạt động phát triển thị trường các-bon trong nước; (Căn cứ khoản 3 Điều 21 Nghị định số 06/2022/NĐ-CP) đ) Xây dựng hệ thống giám	Luật Đa dạng sinh học)	Luật Đa dạng sinh học; khoản 6 Điều 26 Nghị định số 59/2017/NĐ-CP)

TT	Nhiệm vụ chi ngân sách địa phương theo điểm a Khoản 1 Điều 153, Điều 152 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP	Phân định nhiệm vụ chi ngân sách cho các cấp		
		Nhiệm vụ chi ngân sách cấp tỉnh	Nhiệm vụ chi ngân sách cấp huyện	Nhiệm vụ chi ngân sách cấp xã
		sát và đánh giá hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu cấp tỉnh; xây dựng báo cáo đánh giá tác động, tính dễ bị tổn thương, rủi ro, tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí hậu cấp tỉnh; (Căn cứ khoản 4 Điều 90 Luật Bảo vệ môi trường) e) Điều tra, thống kê, giám sát, đánh giá, lập danh mục chất làm suy giảm tầng ô-dôn, chất gây hiệu ứng nhà kính trên địa bàn tỉnh. (Căn cứ khoản 4 Điều 92 Luật Bảo vệ môi trường, khoản 7 Điều 29 Nghị định số 06/2022/NĐ-CP)		
6	Điểm a khoản 7 Điều 152: Truyền thông, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, ý thức, kiến thức về bảo vệ môi trường; phổ biến, tuyên truyền pháp luật về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; tổ chức và	6. Truyền thông, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, ý thức, kiến thức về bảo vệ môi trường; phổ biến, tuyên truyền pháp luật về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; tổ chức và	6. Truyền thông, phổ biến kiến thức, tuyên truyền pháp luật về bảo vệ môi trường; giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức về bảo vệ môi trường trong cộng	6. Truyền thông nâng cao nhận thức, xây dựng ý thức về bảo vệ môi trường trong cộng đồng; vận động người dân tham gia giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi

TT	Nhiệm vụ chi ngân sách địa phương theo điểm a Khoản 1 Điều 153, Điều 152 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP	Phân định nhiệm vụ chi ngân sách cho các cấp	
		Nhiệm vụ chi ngân sách cấp tỉnh	Nhiệm vụ chi ngân sách cấp huyện
	trao giải thưởng về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu cho cá nhân, tổ chức, cộng đồng theo quy định của pháp luật.	khí hậu; tổ chức và trao giải thưởng về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu cho cá nhân, tổ chức, cộng đồng theo quy định của pháp luật. (Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 168 Luật Bảo vệ môi trường)	trường; hướng dẫn cộng đồng dân cư trên địa bàn đưa nội dung bảo vệ môi trường vào hương ước, quy ước, xây dựng nông thôn mới, gia đình văn hóa trên địa bàn quản lý. (Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 168 Luật Bảo vệ môi trường)
7	Điểm a, b Khoản 8 Điều 152 và điểm a khoản 1 Điều 153: Hoạt động hội nhập quốc tế và hợp tác quốc tế về bảo vệ môi trường, bao gồm: a) Phối hợp trong việc ký kết, thực hiện các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên theo đề xuất của cơ quan trung ương có thẩm quyền; ký kết, thực hiện các thỏa thuận quốc tế về bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học, ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ tầng ô-dôn; b) Vốn đối ứng chương trình, dự án sử dụng vốn vay ODA, viện trợ về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí	7. Hoạt động hội nhập quốc tế và hợp tác quốc tế về bảo vệ môi trường, bao gồm: a) Phối hợp trong việc ký kết, thực hiện các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên theo đề xuất của cơ quan trung ương có thẩm quyền; ký kết, thực hiện các thỏa thuận quốc tế về bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học, ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ tầng ô-dôn; b) Vốn đối ứng chương trình,	7. Vốn đối ứng chương trình, dự án sử dụng vốn vay ODA, viện trợ về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ tầng ô-dôn theo quy định của pháp luật (đối ứng các dự án vốn viện trợ thuộc nguồn sự nghiệp môi trường). (Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 168 Luật Bảo vệ môi trường)

TT	Nhiệm vụ chi ngân sách địa phương theo điểm a Khoản 1 Điều 153, Điều 152 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP	Phân định nhiệm vụ chi ngân sách cho các cấp		
		Nhiệm vụ chi ngân sách cấp tỉnh	Nhiệm vụ chi ngân sách cấp huyện	Nhiệm vụ chi ngân sách cấp xã
	hậu và bảo vệ tăng ô-dôn theo quy định của pháp luật (đối ứng các dự án vốn viện trợ thuộc nguồn sự nghiệp môi trường).	dự án sử dụng vốn vay ODA, viện trợ về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ tăng ô-dôn theo quy định của pháp luật (đối ứng các dự án vốn viện trợ thuộc nguồn sự nghiệp môi trường). (Căn cứ khoản 2 Điều 96, khoản 4 Điều 156, điểm k khoản 1 Điều 168 Luật Bảo vệ môi trường)		
8	Điểm a, b, c, d, đ, e, g, h và i khoản 9 Điều 152: Các hoạt động quản lý nhà nước khác bảo vệ môi trường thuộc trách nhiệm của địa phương theo quy định của pháp luật, bao gồm: a) Xây dựng, điều chỉnh chiến lược, kế hoạch, quy trình, quy trình, hướng dẫn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật, chương trình, đề án, dự án về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; b) Đánh giá việc thực hiện phương án bảo vệ môi trường và bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học trong quy	8. Các hoạt động quản lý nhà nước khác bảo vệ môi trường thuộc trách nhiệm của cấp tỉnh theo quy định của pháp luật, bao gồm: a) Xây dựng, điều chỉnh chiến lược, kế hoạch, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình, hướng dẫn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật, chương trình, đề án, dự án về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; (Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 168 Luật Bảo vệ môi trường)	8. Các hoạt động quản lý nhà nước khác bảo vệ môi trường thuộc trách nhiệm của địa phương theo quy định của pháp luật, bao gồm: a) Xây dựng, điều chỉnh kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn quản lý. (Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 168 Luật Bảo vệ môi trường)	8. Các hoạt động quản lý nhà nước khác bảo vệ môi trường thuộc trách nhiệm của UBND cấp xã theo quy định của pháp luật, bao gồm: a) Xây dựng và tổ chức thực hiện các dự án, nhiệm vụ bảo vệ môi trường trên địa bàn xã theo thẩm quyền. (Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 168 Luật Bảo vệ môi trường)

TT	Nhiệm vụ chi ngân sách địa phương theo điểm a Khoản 1 Điều 153, Điều 152 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP	Phân định nhiệm vụ chi ngân sách cho các cấp		
		Nhiệm vụ chi ngân sách cấp tỉnh	Nhiệm vụ chi ngân sách cấp huyện	Nhiệm vụ chi ngân sách cấp xã
	hoạch tỉnh; c) Đánh giá, dự báo chất lượng môi trường nước mặt, trầm tích, khả năng chịu tải của môi trường nước mặt đối với sông, hồ trên địa bàn; kiểm kê, đánh giá nguồn thải, mức độ ô nhiễm sông, hồ trên địa bàn; đánh giá, dự báo chất lượng môi trường không khí trên địa bàn; điều tra, đánh giá, xác định và khoanh vùng các khu vực có nguy cơ ô nhiễm môi trường đất, khu vực ô nhiễm môi trường đất trên địa bàn; d) Tiếp nhận, xác minh, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư về bảo vệ môi trường; hội thảo phục vụ hoạt động bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; đ) Phòng ngừa, ứng phó khắc phục sự cố môi trường; e) Quản lý, công bố thông tin về môi trường; vận hành hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu (bao gồm cả thu nhận, xử lý, trao đổi thông tin, bảo dưỡng, sửa chữa, thay thế thiết bị lưu trữ hệ thống	b) Đánh giá việc thực hiện phương án bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học trong quy hoạch tỉnh; c) Đánh giá, dự báo chất lượng môi trường nước mặt, trầm tích, khả năng chịu tải của môi trường nước mặt đối với sông, hồ trên địa bàn; kiểm kê, đánh giá nguồn thải, mức độ ô nhiễm sông, hồ trên địa bàn; đánh giá, dự báo chất lượng môi trường không khí trên địa bàn; điều tra, đánh giá, xác định và khoanh vùng các khu vực có nguy cơ ô nhiễm môi trường đất, khu vực ô nhiễm môi trường đất trên địa bàn; đ) Phòng ngừa, ứng phó khắc phục sự cố môi trường; (Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 168 Luật Bảo vệ môi trường)	b) Đánh giá việc thực hiện phương án bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học c) Tiếp nhận, xác minh, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư về bảo vệ môi trường; hội thảo phục vụ hoạt động bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn quản lý d) Phòng ngừa, ứng phó khắc phục sự cố môi trường; (Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 168 Luật Bảo vệ môi trường) đ) Quản lý, công bố thông tin môi trường; vận hành hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu môi trường thuộc trách nhiệm của UBND cấp xã;	

TT	Nhiệm vụ chi ngân sách địa phương theo điểm a Khoản 1 Điều 153, Điều 152 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP	Phân định nhiệm vụ chi ngân sách cho các cấp		
		Nhiệm vụ chi ngân sách cấp tỉnh	Nhiệm vụ chi ngân sách cấp huyện	Nhiệm vụ chi ngân sách cấp xã
	thông tin, dữ liệu); cập nhật, đánh giá chỉ tiêu thống kê và xây dựng báo cáo về môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; đánh giá, xếp hạng kết quả bảo vệ môi trường; g) Xây dựng các mô hình về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; h) Hoạt động đánh giá phục vụ việc xác nhận về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật; i) Hoạt động của Ban điều hành, Văn phòng thường trực về bảo vệ môi trường được cấp có thẩm quyền quyết định;	môi trường Môi trường đất: điểm a khoản 3 Điều 19 Luật Bảo vệ môi trường) d) Tiếp nhận, xác minh, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư về bảo vệ môi trường; hội thảo phục vụ hoạt động bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; Căn cứ khoản 3 Điều 69 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT về hội thảo lấy ý kiến khi lập báo cáo hiện trạng môi trường) đ) Phòng ngừa, ứng phó khác phục sự cố môi trường; (Căn cứ khoản 2 khoản 4 Điều 127, điểm c khoản 1 Điều 168 Luật Bảo vệ môi trường; khoản 2 Điều 109 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP) e) Quản lý, công bố thông tin	tin về môi trường; vận hành hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu thuộc trách nhiệm của UBND cấp huyện (bao gồm cả thu nhận, xử lý, trao đổi thông tin, bảo dưỡng, sửa chữa, thay thế thiết bị lưu trữ hệ thống thông tin, dữ liệu); cập nhật, đánh giá chỉ tiêu thống kê và xây dựng báo cáo về môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; đánh giá, xếp hạng kết quả bảo vệ môi trường; (- Quản lý, công bố thông tin về môi trường; căn cứ điểm d khoản 2 Điều 114 Luật Bảo vệ môi trường, khoản 4, 5, 8 Điều 102 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP; - Vận hành hệ thống thông tin	cấp xã; (- Quản lý, công bố thông tin môi trường; căn cứ điểm d khoản 2 Điều 114 Luật Bảo vệ môi trường; khoản 1, 3, 8 Điều 102 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP - Vận hành hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu môi trường; căn cứ điểm d khoản 7 Điều 49 Luật Bảo vệ môi trường) e) Xây dựng các mô hình về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu;

TT	Nhiệm vụ chi ngân sách địa phương theo điểm a Khoản 1 Điều 153, Điều 152 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP	Phân định nhiệm vụ chi ngân sách cho các cấp	
		Nhiệm vụ chi ngân sách cấp tỉnh	Nhiệm vụ chi ngân sách cấp huyện
		về môi trường; vận hành hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu (bao gồm cả thu nhận, xử lý, trao đổi thông tin, bảo dưỡng, sửa chữa, thay thế thiết bị lưu trữ hệ thống thông tin, dữ liệu); cập nhật, đánh giá chỉ tiêu thống kê và xây dựng báo cáo về môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; đánh giá, xếp hạng kết quả bảo vệ môi trường; (- Quản lý, công bố thông tin về môi trường; căn cứ điểm d khoản 2, điểm b, khoản 3 Điều 114 Luật Bảo vệ môi trường; Điều 102 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP; - Vận hành hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; căn cứ khoản 1, 3 Điều 94, điểm c khoản 1 và điểm c khoản 2 Điều 115 Luật Bảo vệ	tin, cơ sở dữ liệu môi trường, biến đổi khí hậu; căn cứ khoản 5 Điều 48 Luật Bảo vệ môi trường; - Cập nhật, đánh giá chỉ tiêu thống kê và xây dựng báo cáo về môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; căn cứ khoản 2 Điều 95 Luật Bảo vệ môi trường về báo cáo ứng phó với biến đổi khí hậu; khoản 3 Điều 117, khoản 1 Điều 118 Luật Bảo vệ môi trường (tuy khoản 2 Điều 95 Luật Bảo vệ môi trường và khoản 3 Điều 117 chỉ quy định trách nhiệm của UBND tỉnh nhưng khi cập nhật đánh giá và xây dựng báo cáo thì UBND cấp huyện cũng phải phối hợp triển khai thực hiện để cung cấp thông tin, số liệu, báo cáo về cấp tỉnh))

TT	Nhiệm vụ chi ngân sách địa phương theo điểm a Khoản 1 Điều 153, Điều 152 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP	Phân định nhiệm vụ chi ngân sách cho các cấp		
		Nhiệm vụ chi ngân sách cấp tỉnh	Nhiệm vụ chi ngân sách cấp huyện	Nhiệm vụ chi ngân sách cấp xã
		môi trường; khoản 1 Điều 104 và khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 105 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP; khoản 1 và khoản 6 Điều 12 Thông tư số 01/2022/TT-BTNMT; - Cập nhật, đánh giá chỉ tiêu thống kê và xây dựng báo cáo về môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; căn cứ khoản 2 Điều 95 Luật Bảo vệ môi trường về báo cáo ứng phó với biến đổi khí hậu; khoản 3 Điều 117, khoản 1 Điều 118, điểm b khoản 2 Điều 120 Luật Bảo vệ môi trường; g) Xây dựng các mô hình về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; h) Hoạt động đánh giá phục vụ việc xác nhận về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật; i) Hoạt động của Ban điều	e) Xây dựng các mô hình về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; (Căn cứ quy định tại điểm b khoản 5 Điều 56, khoản 6 Điều 61 Luật Bảo vệ môi trường; điểm a khoản 4 và điểm b khoản 2 Điều 90 Luật Bảo vệ môi trường) g) Hoạt động của Ban điều hành, Văn phòng thường trực về bảo vệ môi trường được cấp có thẩm quyền quyết định.	

TT	Nhiệm vụ chi ngân sách địa phương theo điểm a Khoản 1 Điều 153, Điều 152 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP	Phân định nhiệm vụ chi ngân sách cho các cấp		
		Nhiệm vụ chi ngân sách cấp tỉnh	Nhiệm vụ chi ngân sách cấp huyện	Nhiệm vụ chi ngân sách cấp xã
		hành, Văn phòng thường trực về bảo vệ môi trường được cấp có thẩm quyền quyết định.		